

Số: 11357/MHN - TT
V/v: Công bố thông tin về kết
quả mua lại trái phiếu trước hạn

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố thông tin kết quả mua lại trái phiếu trước hạn như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.3772 2773
- Số fax giao dịch: 024.3831 4069
- Địa chỉ thư điện tử: www.agribank.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV/ Tổ chức tín dụng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:

STT	Tên ngành
1	Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2	Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyên nhượng và giấy tờ có giá khác; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; e) Bao thanh toán trong nước.
3	Mở tài khoản cho khách hàng
4	Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: a) Cung ứng phương tiện thanh toán; b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm



[Handwritten signature]

STT	Tên ngành
	thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
5	Mở tài khoản: a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
6	Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
7	Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
8	Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sát nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
9	Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
10	Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
11	Dịch vụ môi giới tiền tệ
12	Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
13	Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
14	Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
15	Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
16	Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
17	Kinh doanh, cung cấp dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
18	Lưu ký chứng khoán.
19	Kinh doanh mua, bán vàng miếng.
20	Mua nợ



2

2. Kết quả mua lại trái phiếu trước hạn

STT	Mã trái phiếu	Mệnh giá (đồng/Trái phiếu)	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Khối lượng phát hành (tỷ đồng)	Khối lượng đang lưu hành (tỷ đồng)	Khối lượng mua lại (tỷ đồng)	Ngày thực hiện	Khối lượng còn lại sau khi mua lại (tỷ đồng)
1	AGRIBANK BOND-16-007	1.000.000.000	10 năm	22/12/2016	22/12/2026	1.000	1.000	1.000	22/12/2021	0
2	AGRIBANK BOND-16-008	1.000.000.000	10 năm	23/12/2016	23/12/2026	1.000	1.000	1.000	23/12/2021	0

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên. *Ph*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VP, PC, BKS, TTV. (15M#) *uu*

**NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM**

TUO HONG GIAM ĐOC.

RHO TONG GIAM ĐOC *Ph*



PHẠM ĐỨC TUẤN

